SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGÔ QUYỀN
ĐỀ MINH HỌA
(*Đề thi gồm 03 trang*)

KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2026-2027
MÔN ĐỊA LÍ – LỚP 11
Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

Mã đề:

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Thách thức to lớn của toàn cầu hóa đối với các nước đang phát triển là
A. tự do hóa thương mại được mở rộng.
B. hàng hóa có cơ hội lưu thông rộng rãi.
C. các quốc gia đón đầu công nghệ mới.
D. gây áp lực với tự nhiên, môi trường.

Câu 2. Sự ra đời của tổ chức nào sau đây là biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế?
A. Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR).
B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
C. Liên minh châu Âu (EU).
D. Ngân hàng thế giới (WBG).

Câu 3. Khu vực Mỹ La-tinh gồm
A. Mê-hi-cô, Trung và Nam Mỹ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê.
B. Mê-hi-cô, Trung và Bắc Mỹ, kênh đào Xuy-ê và kênh Pa-na-ma.
C. Mê-hi-cô, Trung và Nam Mỹ, quần đảo Ăng-ti, kênh đào Xuy-ê.
D. Mê-hi-cô, Trung và Bắc Mỹ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê.

Câu 4. Việc giải quyết vấn đề nào sau đây đòi hỏi trực tiếp có sự hợp tác toàn cầu?
A. Bảo vệ môi trường ven biển.
B. Ổn định, hòa bình thế giới.
C. Chống khan hiếm nước ngọt.
D. Sử dụng hợp lí tài nguyên.

Câu 5. Vấn đề kinh tế - xã hội còn tồn tại lớn nhất ở các nước Mĩ La tinh hiện nay là
A. tình trạng đô thị hóa tự phát.
B. xung đột về sắc tôc, tôn giáo.
C. sự phân hóa giàu nghèo rất sâu sắc.
D. sự suy giảm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Câu 6. Phần lớn lãnh thổ khu vực Mỹ La-tinh nằm ở trong vùng có khí hậu
A. ôn đới và cận nhiệt đới.
B. nhiệt đới và cận xích đạo.
C. cận xích đạo và xích đạo.
D. cận nhiệt đới và nhiệt đới.

Câu 7. Phát biểu nào sau đây đúng về sự thay đổi tỉ trọng các ngành trong cơ cấu nền kinh tế của các nước đang phát triển?
A. Nông - lâm - ngư có xu hướng tăng.
B. Tỉ trọng dịch vụ có biến động lớn.
C. Nông - lâm - ngư có xu hướng giảm.
D. Công nghiệp và xây dựng giảm nhanh.

Câu 8. Tài nguyên khoáng sản đa dạng ở khu vực Mỹ Latinh là cơ sở để phát triển ngành nào sau đây?
A. Công nghiệp khai khoáng.
B. Công nghiệp luyện kim.
C. Công nghiệp dược phẩm.
D. Công nghiệp thực phẩm.

Câu 9. Việc giải quyết vấn đề nào sau đây đòi hỏi trực tiếp có sự hợp tác toàn cầu?
A. Chống khan hiếm nước ngọt.
B. Sử dụng hợp lí tài nguyên.
C. Ổn định, hòa bình thế giới.
D. Bảo vệ môi trường ven biển.

Câu 10. Ảnh hưởng nào **không** phải của toàn cầu hóa kinh tế?
A. Hình thành các rào cản thương mại đối với các nước bên ngoài.
B. Gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các nước.
C. Thúc đẩy các nước cải cách kinh tế, hoàn thiện cơ sở hạ tầng.
D. Góp phần khai thác lợi thế cạnh tranh của từng quốc gia.

Câu 11. Để nâng cao trình độ phát triển kinh tế, các nước đang phát triển hiện nay tập trung đẩy mạnh

A. công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
B. đô thị hóa, công nghiệp hóa.
C. dịch vụ và hiện đại hóa.
D. xuất khẩu và công nghiệp hóa.

Câu 12. Dân cư Mỹ La-tinh sống tập trung ở

A. hoang mạc A-ta-ca-ma.
B. đồng bằng A-ma-dôn.
C. vùng núi An-đét.
D. vùng ven biển.

Câu 13. Phía tây Mỹ La-tinh có thuận lợi chủ yếu cho phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

A. Thủy điện.
B. Trồng trọt.
C. Khai thác thủy sản.
D. Nuôi trồng thủy sản**.**

Câu 14. Đặc điểm kinh tế của nhóm nước phát triển

A. Tốc độ tăng GDP rất cao.
B. Nông nghiệp có tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP.
C. Tiến hành công nghiệp hóa từ sớm.
D. Thường có qui mô GDP nhỏ.

Câu 15. Để bảo vệ hòa bình, các nước cần

A. tăng cường đối thoại và hợp tác.
B. thường xuyên diễn tập quân sự.
C. thành lập khối liên minh quân sự.
D. hạn chế vai trò của tổ chức quốc tế.

Câu 16. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về kinh tế khu vực Mỹ Latinh?

A. Nông nghiệp chiếm tỉ trọng thấp trong GDP.
B. Quy mô GDP giữa các nước chênh lệch lớn.
C. Nhiều nước có tỉ lệ nợ nước ngoài rất cao.
D. Tốc độ tăng trưởng GDP luôn ổn định.

II. Trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm)

Học sinh trả lời các câu hỏi 1,2 Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Cho thông tin sau:

Hầu hết các nước đang phát triển có quy mô GDP trung bình và thấp nhưng tốc độ tăng trưởng GDP khá cao. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá, tăng tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ.

a) Tỉ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế của các nước đang phát triển có xu hướng giảm.

b) Tốc độ tăng trưởng GDP cao ở các nước đang phát triển luôn đồng nghĩa với việc đã thu hẹp được khoảng cách với các nước phát triển.

c) Quá trình công nghiệp hóa đòi hỏi các nước đang phát triển phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.

d) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế sang hướng kinh tế tri thức là yêu cầu tất yếu để các nước đang phát triển tiến tới nhóm nước phát triển.

Câu 2: Cho thông tin sau:

Có sự ứng dụng công nghệ thực tế - ảo trong các hoạt động như học tập, thiết kế, xây dựng, kiến trúc, thực nghiệm khoa học,... giúp tiết kiệm được thời gian, công sức và tiền bạc, đồng thời nâng cao năng suất lao động của người dân.

a) Công nghệ thực tế - ảo được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế tri thức.
b) Việc ứng dụng thực tế ảo trong thiết kế chủ yếu mang lại lợi ích về mặt hình thức mà không có giá trị kinh tế.
c) Nâng cao năng suất lao động là một trong những mục tiêu quan trọng khi số hóa các quy trình thực nghiệm.
d) Học sinh, sinh viên cần tích cực làm chủ công nghệ mới để thích ứng với kỷ nguyên kinh tế tri thức.

III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn (1,0 điểm)

Câu 1: Năm 2024, tỉ lệ dân thành thị của Ca-na-đa là 82,7%. Hãy cho biết tỉ lệ dân nông thôn của Ca-na-đa năm 2024 là bao nhiêu phần trăm (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).
Câu 2: Năm 2024, trị giá xuất khẩu của thế giới là 23,41 nghìn tỉ USD, trị giá nhập khẩu là 23,83 nghìn tỉ USD. Hãy cho biết tổng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu của thế giới năm 2024 là bao nhiêu nghìn tỉ USD (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).
Câu 3: Cho bảng số liệu:

Sản lượng dầu mỏ của thế giới, giai đoạn 2000 - 2024

(Đơn vị: Nghìn thùng/ngày)

Năm	2018	2020	2022	2024
Dầu mỏ	95029	88938	94313	96890

(Nguồn: WB, 2025)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết tốc độ tăng trưởng sản lượng dầu mỏ của thế giới năm 2024 so với năm 2018 là bao nhiêu phần trăm (coi năm 2018 = 100%) (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị).
Câu 4: Năm 2024, số dân của Bra-xin là 212 triệu người, diện tích là 8,5 triệu km^2. Hãy cho biết mật độ dân số của Bra-xin năm 2024 là bao nhiêu người/km^2 (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị).

B. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) :

Cho bảng số liệu :

TRỊ GIÁ XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ TOÀN THẾ GIỚI NĂM 2010 VÀ 2020

ĐV: Tỉ USD

Trị giá / Năm	Xuất khẩu	Nhập khẩu
2010	19 149,6	18 769,3
2020	22 350,6	21 720,7

a. Vẽ biểu thích hợp nhất thể hiện trị giá xuất, nhập khẩu hang hóa và dịch vụ toàn thế giới năm 2010 và 2020

b. Nhận xét.

Câu 2 (1,0 điểm): An ninh mạng là gì? Các biểu hiện và giải pháp để đảm bảo an ninh mạng.

----HẾT---